

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2022/TLST-DS ngày 21/12/2022 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy Giấy CNQSD đất”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Phạm Hữu T, sinh năm 1952; trú tại: Khu tập thể khu 2, trường Đại học C, đường 3/2, X, N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Hậu Đ, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Bị đơn:**

+ Ông Phạm Hữu T, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1961; Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện ủy quyền của ông Phạm Hữu T: Anh Phạm Hữu D; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện ủy quyền bà Nguyễn Thị M: Chị Phạm Thị L; địa chỉ: Số nhà 02, ngõ 130, đường L, khối phố V, phường V, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Người có quyền lợi nghĩa liên quan:**

+ Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Ngọc Thơ, chức vụ: Phó trưởng phòng Tài nguyên và môi trường.

+ Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Xuân Q, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường T.

+ Ông Phạm Hữu G, sinh năm 1950; địa chỉ: Số nhà 08, đường H, khối phố 6, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Cụ Nguyễn Thị H, sinh năm 1928; địa chỉ: Số nhà 08, đường H, khối

phố 6, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện ủy quyền của cụ Nguyễn Thị H: Anh Phạm Tuấn A; địa chỉ: Số nhà 197, đường Nguyễn Huy T, khối phố 3, phường Nguyễn D, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Bà Biện Thị C, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Ông Biện Văn T, sinh năm 1976; địa chỉ: Khối phố 6, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Bà Biện Thị L, sinh năm 1981; địa chỉ: Khối phố 6, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Bà Biện Thị L, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm 6, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Bà Biện Thị L, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện Ti, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Biện Thị C, ông Biện Văn T, bà Biện Thị L, bà Biện Thị L, bà Biện Thị L: Ông Trần Hậu Đ, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Anh Phạm Hữu D; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Chị Trần Thị Thảo N; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Hữu T và bà Nguyễn Thị M trả lại cho ông Phạm Hữu T, ông Phạm Hữu G, cụ Nguyễn Thị H, bà Biện Thị C, ông Biện Văn T, bà Biện Thị L, bà Biện Thị L, bà Biện Thị L phần đất có diện tích 500,2m² (trong đó có 80m² đất ở và 420,2m² đất trồng cây lâu năm). Trong 500,2m² đất nêu trên sẽ dành một phần đất làm nhà thờ, còn diện tích và vị trí phần đất làm nhà thờ cụ thể sẽ do các bên thỏa thuận sau.

Phần đất ông Phạm Hữu T và bà Nguyễn Thị M trả lại có ranh giới, vị trí cụ thể như sau:

+ Phía Bắc giáp thửa đất số 195 có chiều dài 19,72m + 5m và giáp thửa đất số 40 có chiều dài 28,85m.

+ Phía Nam giáp nương nước và đất Ủy ban nhân dân phường quản lý dài 44,49m + 4,39m.

+ Phía Đông giáp đất Ủy ban nhân dân phường quản lý dài 1,96m.

+ Phía Tây giáp thửa đất số 194 và đường tự mở có chiều dài 19,3m.

Các đương sự thống nhất đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh Giấy CNQSD đất số BL 401439 cấp ngày 13/9/2012 thuộc thửa đất số 40, tờ bản đồ số 06 và Giấy CNQSD đất số CO 074513 cấp ngày 30/8/2018 thuộc thửa đất số 195, tờ bản đồ số 06 đều tại Tổ dân phố H, phường T, thành phố H đúng với diện tích và vị trí phần đất mà ông Phạm Hữu T và bà Nguyễn Thị M trả lại cho ông Phạm Hữu T, ông Phạm Hữu G, cụ Nguyễn Thị H, bà Biện Thị

C, ông Biện Văn T, bà Biện Thị L, bà Biện Thị L, bà Biện Thị L.

Phần đất giao cho ông Phạm Hữu T, ông Phạm Hữu G, cụ Nguyễn Thị H, bà Biện Thị C, ông Biện Văn T, Bà Biện Thị L, bà Biện Thị L, bà Biện Thị L có trị giá: **107.102.900 đồng** (Một trăm linh bảy triệu, một trăm linh hai ngàn, chín trăm đồng).

(Chi tiết cụ thể phần đất giao cho ông Phạm Hữu T, ông Phạm Hữu G, cụ Nguyễn Thị H, bà Biện Thị C, ông Biện Văn T, bà Biện Thị L, bà Biện Thị L, bà Biện Thị L có sơ đồ kèm theo Quyết định).

2.2. Ông Phạm Hữu T, bà Nguyễn Thị M phải có trách nhiệm tháo dỡ, di dời toàn bộ công trình xây dựng, vật kiến trúc, cây cối và các tài sản khác trên phần diện tích đất 500,2m² đất được giao cho ông Phạm Hữu T, ông Phạm Hữu G, cụ Nguyễn Thị H, bà Biện Thị C, ông Biện Văn T, bà Biện Thị L, bà Biện Thị L, Bà Biện Thị L.

2.3. Các đương sự thống nhất nhập phần diện tích 45,6m² (phần đường tự mở còn lại) vào thửa đất số 194, tờ bản đồ 06 cho ông Phạm Hữu T và bà Nguyễn Thị Minh.

2.4. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 947977 được UBND thành phố Hà Tĩnh cấp ngày 08/8/2017 mang tên ông Phạm Hữu G với diện tích 199,5m² (trong đó có 40m² đất tín ngưỡng và 159,5m² đất trồng cây lâu năm) thuộc thửa đất số 192, tờ bản đồ số 06 tại Tổ dân phố H, phường T, thành phố H.

2.5. Các đương sự thỏa thuận không yêu cầu Hủy các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm:

- Giấy CNQSD đất số Co 074512 với diện tích 225,8m² (trong đó có 60m² đất ở và 165,8m² đất trồng cây lâu năm) được UBND thành phố cấp H ngày 30/8/2018 mang tên ông Phạm Hữu T và bà Nguyễn Thị M thuộc thửa đất số 194, tờ bản đồ số 06 tại Tổ dân phố H, phường T, thành phố H.

- Giấy CNQSD đất số CO 074513 với diện tích 797,3m² (trong đó có 200m² đất ở và 579,3m² đất trồng cây lâu năm) được UBND thành phố H cấp ngày 30/8/2018 tên ông Phạm Hữu T và bà Nguyễn Thị M thuộc thửa đất số 195, tờ bản đồ số 06 tại Tổ dân phố H, phường T, thành phố H.

- Giấy CNQSD đất số BL 401439 với diện tích 866,4m² (trong đó có 100m² đất ở và 766,4m² đất trồng cây lâu năm) được UBND thành phố H cấp ngày 13/9/2012 mang tên ông Phạm Hữu T và bà Nguyễn Thị M thuộc thửa đất số 40, tờ bản đồ số 06 tại Tổ dân phố H, phường T, thành phố H.

2.6. Về án phí, lệ phí Tòa án:

* Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 24, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Phạm Hữu T và ông Phạm Hữu T.

* Về lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Các đương sự

thỏa thuận ông Phạm Hữu T chịu 19.450.000đồng (Mười chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền này ông Phạm Hữu T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Tòa án cấp cao tại Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Đức Quang